

Số: /BC-UBND

Minh Hưng, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh năm 2025

Thực hiện Thông tư số 01/2024/TT-TTCP ngày 20/01/2024 của Thanh tra Chính phủ về quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Kế hoạch số 06/KH-HĐND ngày 03/11/2025 của Thường trực HĐND phường về việc tổ chức kỳ họp thứ 4 của HĐND phường khóa XII.

UBND phường báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh năm 2025, cụ thể như sau:

A. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong phạm vi trách nhiệm của địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Thực hiện Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh về tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 14/3/2025 của UBND thị xã Chơn Thành (cũ) về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025; UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 21/03/2025 về triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025 trên địa bàn phường Minh Hưng. Theo đó, đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn; triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế, trong đó phải xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện.

Về việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 11/7/2025 về phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật 6 tháng cuối năm 2025. Theo đó, các Phòng chuyên môn, Đơn vị sự nghiệp đã quán triệt, tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tham

những, tiêu cực, lãng phí; các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động, cụ thể: Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của tỉnh về thực hiện kê khai tài sản, thu nhập; Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết, tham gia việc giám sát. Đồng thời, các trang fanpage như: *Minh Hưng đổi mới, Sức trẻ Minh Hưng, Mặt trận Minh Hưng, Công an phường Minh Hưng, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường Minh Hưng...* đã tích cực phối hợp chia sẻ, chuyên tiếp tin bài liên quan đến công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực... đến đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Qua công tác kiểm tra, tự kiểm tra chưa phát hiện các sai phạm liên quan đến tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí...

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

UBND phường đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cải cách hành chính, thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; thực hiện công bố, niêm yết công khai các thủ tục hành chính liên quan đến các lĩnh vực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Trang thông tin điện tử của phường để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức theo dõi, giám sát, thực hiện; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, công khai thu, chi tài chính của cơ quan, đơn vị trước toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; công khai việc điều động, luân chuyển, đề bạt cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện công khai, dân chủ việc quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

UBND phường đã chỉ đạo các Phòng chuyên môn, Đơn vị sự nghiệp xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo định mức, tiêu chuẩn quy định. Thực hiện áp dụng thanh toán chế độ công tác phí, chế độ tổ chức hội nghị đối với cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập...

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

UBND phường đã chỉ đạo các Phòng chuyên môn, Đơn vị sự nghiệp xây dựng và thực hiện tốt các quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ; chuẩn mực đạo đức của cán bộ, công chức; xây dựng nội quy, quy chế làm việc và thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: UBND phường đã tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP

ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Công tác cải cách hành chính đã được UBND phường quan tâm lãnh đạo triển khai thực hiện đồng bộ với nhiều biện pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, từng bước hiện đại hóa nền hành chính, đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp sau khi chính quyền hai cấp chính thức đi vào hoạt động, UBND phường đã ban hành các văn bản, Kế hoạch để triển khai thực hiện: Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 26/7/2025 về kế hoạch cải cách hành chính năm 2025, kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 26/8/2025 về kiểm tra trách nhiệm công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2025, Quyết định 877/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng “Chính quyền thân thiện”; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 16/9/2025 về xây dựng và thực hiện mô hình “Chính quyền thân thiện” năm 2025; Công văn số 327/UBND-NC ngày 06/9/2025 về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; Công văn số 348/UBND-VHXH ngày 10/9/2025 về việc tham gia đăng ký sáng kiến trong công tác cải cách hành chính; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 20/9/2025 về thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính; Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 15/10/2025 về Nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân (SIPAS) và Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI) của UBND phường Minh Hưng năm 2025 và Công văn số 674/UBND-NC ngày 23/10/2025 về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính và chấp hành chế độ hội họp.

Tổ chức triển khai, công khai Bộ thủ tục hành chính, niêm yết công khai Bộ thủ tục hành chính theo quy định. Ngoài ra, UBND phường đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị làm tốt công tác bố trí, phân công cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với vị trí công tác để phát huy năng lực chuyên môn nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong công việc, đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý chuyên ngành trong một số lĩnh vực chuyên môn, thực hiện cơ chế thanh toán qua Ngân hàng, Kho bạc Nhà nước đối với việc mua sắm tài sản công, tiền lương đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường đúng theo quy định.

100% Phòng chuyên môn, Đơn vị sự nghiệp đều thực hiện chi trả lương, các khoản phụ cấp và thanh toán qua hình thức chuyển khoản, không dùng tiền mặt.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

Trong năm 2025, Thanh tra tỉnh chưa có hướng dẫn. UBND phường triển khai thực hiện khi có hướng dẫn.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

UBND phường đã chỉ đạo các Phòng chuyên môn, Đơn vị sự nghiệp thường xuyên tổ chức hoạt động tự kiểm tra nội bộ, qua đó chưa phát hiện dấu hiệu tham nhũng, lãng phí trong công tác, hoạt động chuyên môn.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán

Không có vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra; không có kết quả kiểm toán về phát hiện tham nhũng trên địa bàn.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Không có vụ việc tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác

Trong kỳ, không phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của địa phương

Trong kỳ, Công an phường không có vụ việc điều tra, truy tố vụ việc có liên quan liên quan tham nhũng.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: Không có.

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: Không có.

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: Không có.

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: Không có.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: Không có.

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển vị trí khác: Không có.

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: Không có.

g) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong ngành Thanh tra. Không có.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

a) Các hoạt động đã thực hiện để quản lý công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước.

UBND phường tiếp tục chỉ đạo các Phòng chuyên môn, Đơn vị sự nghiệp quán triệt, triển khai thực hiện Công văn số 2682/UBND-NC ngày 05/7/2024 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ) về việc tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng khu vực ngoài nhà nước, trong đó chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến,

giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và người lao động.

b) Số lượng doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý: Không có.

c) Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không có.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, doanh nghiệp, công dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thường đã nâng cao năng lực tham gia góp ý, phản biện xã hội, góp phần hoàn thiện cơ chế, pháp luật về phòng chống tham nhũng; tích cực thực hiện các chương trình phối hợp giám sát, chú trọng những nội dung, lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, gây sách nhiễu, phiền hà đối với người dân và doanh nghiệp. Đồng thời phát huy vai trò giám sát và phối hợp với chính quyền tuyên truyền, vận động người dân chấp hành các quy định của pháp luật và giúp người dân sử dụng pháp luật để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTNTC

Trong năm Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên đã phát huy thực hiện dân chủ và quyền giám sát, phản biện xã hội đối với cơ quan Nhà nước; đảm bảo trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong công tác phối hợp với MTTQ Việt Nam trong phòng, chống tham nhũng; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và phối hợp trong công tác giám sát tại cơ sở, khuyến khích tinh thần chủ động, tích cực đấu tranh PCTNTC trong nhân dân.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: Không có.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

a) Việc thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng. Không có.

b) Kết quả thực hiện các hoạt động về nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, hỗ trợ tài chính, trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong phòng, chống tham nhũng và các hoạt động hợp tác quốc tế khác về PCTN: Không có.

B. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VI PHẠM PHÁP LUẬT

1. Kết quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm

Trong năm, Công an phường đã triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, tập trung xử lý các loại tội phạm qua đó đã điều tra làm rõ 23 vụ (xử lý khởi tố 13

vụ - 23 bị can, không khởi tố 01 vụ, chuyển cơ quan Điều tra cấp tỉnh theo thẩm quyền 16 vụ, đang xác minh 03 vụ án.

2. Kết quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự

- UBND phường ban hành Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 17/03/2025 mở đợt cao điểm “90 ngày, đêm” tuyên truyền, hướng dẫn người dân tích hợp giấy tờ trên ứng dụng VneID. Kết quả trên 90% công dân thường trú trên địa bàn đã có tài khoản định danh điện tử (22.397/22.818, đạt 98,2%).

- Công tác đăng ký, kiểm tra ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự: Theo đó trên địa bàn phường quản lý 59 cơ sở ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự. Trong kỳ tiến hành kiểm tra 21 cơ sở ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, phát hiện 07 cơ sở vi phạm, tham mưu xử phạt với tổng số tiền 31.000.000 đồng.

- Công tác quản lý cư trú: Kiểm tra hành chính được 53 cơ sở, qua công tác kiểm tra phát hiện 08 cơ sở vi phạm đề xuất ra quyết định phạt với tổng số tiền 21.750.000 đồng.

2.1. Công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo

- Đã tiếp nhận thu gom được 113 vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ các loại, các loại 03 súng tự chế, 55 vũ khí thô sơ, 36 viên đạn và 19 viên pháo bi.

- Phát hiện 09 vụ, 10 đối tượng liên quan đến công cụ hỗ trợ và pháo (01 vụ 01 đối tượng, công cụ hỗ trợ; 08 vụ, 09 đối tượng pháo). Đã tham mưu ra quyết định xử phạt 05 vụ, 05 đối tượng về hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ, sử dụng pháo nổ với số tiền 45.000.000 đồng. Chuyển cơ quan cấp trên khởi tố 04 vụ, 05 đối tượng về hành vi tàng trữ, buôn bán hàng cấm là pháo nổ.

2.2. Công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn và cứu hộ

- Trên địa bàn có 786 cơ sở thuộc diện phân cấp quản lý theo Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ. Trong đó đã bàn giao tài khoản và cập nhật thông tin 709/709 cơ sở vào Hệ thống thu thập thông tin về cơ sở thuộc diện quản lý phòng cháy, chữa cháy (còn 77 cơ sở đang chờ Bộ Công an cấp tài khoản)

- Tiến hành kiểm tra định kỳ được 50 lượt với 50 cơ sở, qua công tác kiểm tra phát hiện 03 cơ sở vi phạm tham mưu xử phạt với tổng số tiền 2.400.000 đồng.

- Tình hình cháy nổ: Trên địa bàn không xảy ra vụ việc về cháy nổ.

2.3. Công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

Tổ chức tuần tra 390 ca, lập biên bản 16 trường hợp vi phạm, ra quyết định xử phạt 16 trường hợp vi phạm với tổng số tiền 21.800.000 đồng.

2.4. Công tác quản lý thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng

- Thi hành án hình sự tại cộng đồng 40 trường hợp, trong đó, 35 đối tượng bị án treo, 04 hoãn thi hành án và 01 cải tạo không giam giữ.

- Tái hòa nhập cộng đồng 60 trường hợp, trong kỳ không có đối tượng nào tái phạm.

3. Kết quả công tác xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, công tác dân vận

Tổ chức tuyên truyền tại các khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp và các đơn vị trường học trên địa bàn được **238** đợt với hơn **3.829** lượt người dân tham dự, treo **135** băng rôn, **1.300** tờ rơi... Hiện trên địa bàn có 20 tổ với 125 thành viên (trong đó có 19 tổ trưởng, 20 tổ phó và 86 tổ viên).

C. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH

1. Công tác chỉ đạo triển khai, phân công lãnh đạo trực tiếp công dân

Thực hiện Luật Tiếp công dân năm 2013, Luật Tố cáo năm 2018, Luật Khiếu nại năm 2011, Chủ tịch UBND phường đã chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Theo đó, đã ban hành Kế hoạch 01/KH-UBND ngày 8/7/2025 tiếp công dân 6 tháng cuối năm 2025; Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 về việc ban hành Quy chế, Nội quy tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn phường Minh Hưng; Công văn số 860/UBND-TCD ngày 17/11/2025 về triển khai thực hiện mô hình “Buổi sáng với Nhân dân” và Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 25/11/2025 phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 10 Quốc hội Khóa XV, bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 để triển khai thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Trong năm 2025, không có vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp nào xảy ra; tại các buổi tiếp dân định kỳ của lãnh đạo phường và tiếp dân thường xuyên một số người dân đến kiến nghị chủ yếu liên quan đến chính sách đền bù, giải tỏa, trật tự đô thị, tranh chấp đất đai... Đối với các kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết, UBND phường đã ghi nhận và giao cho các Phòng chuyên môn, xem xét giải quyết theo quy định; đối với các kiến nghị, phản ánh của người dân không thuộc thẩm quyền, UBND phường đã hướng dẫn người dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

2. Kết quả tiếp công dân

Tổng số lượt công dân tiếp 293 lượt. Trong đó, lãnh đạo tiếp 95 lượt, tiếp thường xuyên 204 lượt.

Tiếp công dân của lãnh đạo.

- Tổng số ngày tiếp 25 ngày.
- Tổng số lượt tiếp 15 lượt người.

Trong đó:

- + Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường tiếp 11 ngày, có 4 lượt công dân.
- + Chủ tịch UBND phường 14 ngày, có 11 lượt công dân.
- Tiếp thường xuyên 33 ngày với 33 người dân.

3. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

Tổng số đơn thư đã thụ lý 49 đơn (chuyển từ thị xã Chơn Thành 19 đơn, tiếp nhận tại UBND phường 30 đơn).

- Đơn khiếu nại: 0 đơn.

- Đơn tố cáo: 0 đơn.

- Đơn kiến nghị, phản ánh: 49 đơn.

+ Đã giải quyết 33 đơn kiến nghị, phản ánh (đơn Thị xã Chơn Thành chuyển về 15, tại UBND phường 15 đơn).

+ Đang giải quyết 16 đơn (quá hạn 14 đơn, chưa đến hạn 2 đơn).

4. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại

Trong năm không có tiếp nhận đơn khiếu nại.

5. Kết quả giải quyết đơn tố cáo

Trong năm không có tiếp nhận đơn tố cáo.

6. Kết quả giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh

Trong năm, UBND phường nhận 49 đơn kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền giải quyết. (thị xã Chơn Thành chuyển về 19 đơn, tiếp nhận tại UBND phường 30 đơn).

Kết quả: Đã giải quyết 33 đơn (trong đó đơn thị xã Chơn Thành chuyển về đã giải quyết 15 đơn, tại UBND phường Minh Hưng là 18 đơn). Còn 16 đơn đang giải quyết (trong đó đơn thị xã Chơn Thành chuyển về 4 đơn, đơn tại UBND phường là 12 đơn). Nội dung kiến nghị, phản ánh chủ yếu liên quan đến tranh chấp đất đai, đến chính sách đền bù, giải tỏa, trật tự đô thị.

D. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đã được Đảng ủy, HĐND, UBND phường, Chủ tịch UBND phường quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện và đã đạt được những kết quả quan trọng. Trong năm không có vụ việc về tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Công tác phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được quan tâm triển khai thực hiện. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, công tác tự kiểm tra, kiểm tra, việc giải quyết đơn thư phát sinh được quan tâm giải quyết theo quy định; thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động của các cơ quan, đơn vị gắn với cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số.

Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm vi phạm pháp luật được triển khai đồng bộ với nhiều biện pháp nghiệp vụ, kết hợp giữa công tác phòng ngừa xã hội, phòng ngừa nghiệp vụ, tăng cường công tác nắm tình hình, quản lý chặt chẽ địa bàn, đối tượng, giải quyết tốt các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở, qua đó tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được ổn định không phát sinh

điểm nóng về an ninh trật tự góp phần phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

Các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân phát sinh đều được thụ lý, giải quyết, không để phát sinh điểm nóng về khiếu nại, tố cáo vượt cấp. Công tác tuyên truyền về Luật khiếu nại, Luật tố cáo được triển khai thực hiện bằng các hình thức phù hợp. Công tác tiếp công dân của lãnh đạo được thực hiện theo đúng quy định.

D. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục về phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo kiến nghị phản ánh.

2. Xây dựng các Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, cải cách thủ tục hành chính, kê khai tài sản, thực hiện công khai minh bạch các hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Đồng thời xử lý nghiêm khi phát hiện các vụ việc tham nhũng để tăng tính răn đe, phòng ngừa chung (nếu có).

3. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, Nghị quyết số 12-NQ/ĐUCA ngày 25/7/2022 của Đảng ủy Công an Trung ương; Chỉ thị số 11/CT-BCA ngày 28/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng Công an xã, phường, thị trấn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới và Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 15/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy,

4. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

5. Thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định, nhất là thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trước trong và sau kỳ bầu cử Đại biểu Quốc hội và Đại biểu hội đồng nhân dân các cấp.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh năm 2025./.

Nơi nhận:

- TT. Đảng ủy. TT.HĐND phường;
- CT, các PCT. UBND phường;
- Ban Kinh tế - Ngân sách;
- Ban Văn hóa - Xã hội;
- Các Phòng chuyên môn;
- Đại biểu HĐND phường;
- LĐVP, Các CV;
- Lưu: VT. (L. Th).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Khắc Đồng

